

Bản án: 123/2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 21/5/2021.

V/v ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA TỈNH LONG AN**

***-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Kim Quyên.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Đồi.
2. Ông Nguyễn Thanh Hoàng.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Cương - là cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa (toạ lạc tại Khu B, thị trấn Hậu Nghĩa) tiến hành xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 409/2021/TLST-HNGĐ ngày 27/4/2021 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/5/2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Phương Thị Bích L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp S, xã P, huyện C, tỉnh S (vắng mặt).

*Bị đơn:* Anh Trương Huy N, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp L, xã H, Huyện Đ, tỉnh L (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn ngày 24/02/2021 và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án chị Phương Thị Bích L trình bày: Chị và anh Trương Huy N sống với nhau năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H. Trong quá trình chung sống vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã. Chị và anh N sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn và cũng không thể hàn gắn nên chị xin ly hôn anh N, vì bận công việc nên chị xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử của Tòa án.

Về con chung: Trương Anh T, sinh ngày 12/10/2012. Cháu T hiện đang sống chung với chị, sau khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi con, chị không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trương Huy N trình bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau: Về thời gian chung sống, điều kiện kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, về con chung, tài sản chung, nợ chung như chị L đã trình bày. Vợ chồng chung sống có phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, nay chị L xin ly hôn anh đồng ý, vì bận công việc anh xin vắng mặt tại phiên xét xử của Tòa án.

Về con chung: Trương Anh T, sinh ngày 12/10/2012. Hiện cháu T đang sống chung với chị L, sau khi ly hôn anh đồng ý để con cho chị L nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi Nêu cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ các kết quả xét hỏi tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phương Thị Bích L khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Trương Huy N, anh N hiện có hộ khẩu thường trú tại xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hòa nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý là thuộc thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Chị L, anh N có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phương Thị Bích L và anh Trương Huy N chung sống với nhau vào năm 2012 có đăng ký kết hôn, nên hôn nhân giữa chị L và anh N được xem là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Trong quá trình chung sống, chị L và anh N phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Chị L và anh N đã ly thân từ năm 2014. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị L xin ly hôn anh N, anh N cũng đồng ý ly hôn.

[3] Xét thấy chị L và anh N chung sống với nhau, phát sinh mâu thuẫn, không thể hàn gắn lại được. Chị L và anh N không tự giải quyết được mâu thuẫn để vợ, chồng đoàn tụ nên chị L cương quyết xin ly hôn. Anh N cho rằng cuộc sống vợ, chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn nên anh N

cũng đồng ý ly hôn. Việc chị L và anh N thuận tình ly hôn là tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Con chung: Sau khi ly hôn, chị L và anh N thống nhất để cháu Trương Anh T, sinh ngày 12/10/2012 cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng. Việc thỏa thuận nuôi con của chị L và anh N là tự nguyện và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu T nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Chị L không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tài sản chung và nợ chung: Chị L và anh N khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Chị Phương Thị Bích L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phương Thị Bích L đối với anh Trương Huy N về việc “ly hôn”.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phương Thị Bích L được ly hôn với anh Trương Huy N.

Việc nuôi con: Chị L được quyền tiếp tục nuôi Trương Anh T, sinh ngày 12/10/2012, anh N không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị L không có yêu cầu. Cả hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, bên trực tiếp nuôi con không được quyền ngăn cản. Khi cần thiết có thể yêu cầu thay đổi quyền nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con

2. Về án phí: Chị Phương Thị Bích L chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ nhà nước, chị L được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0007502 ngày 27/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hoà, tỉnh Long An để thi hành.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án để xin xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- TAND tỉnh Long An;
- UBND xã H;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Kim Quyên**